

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; điểm b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; khoản 1, 4 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy, tại thời điểm bà Khuru Ngọc T nộp đơn khởi kiện thì người bị kiện là ông Liêu Chiêu K không có mặt tại địa chỉ khu Dân cư A, khóm D, phường K, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (Theo xác nhận của Chính quyền địa phương cũng như lời trình bày của bà Khuru Ngọc T thì ông Liêu Chiêu K không còn sinh sống tại địa chỉ trên từ năm 2011 cho đến nay) và bà Khuru Ngọc T cũng không cung cấp được nơi cư trú hiện nay của ông Liêu Chiêu K nên vụ án thuộc trường hợp chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 155/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Khuru Ngọc T**. Địa chỉ: đường Q, khóm A, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông **Liêu Chiêu K**; Địa chỉ: khu Dân cư A, khóm D, phường K, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Bà Khuru Ngọc T có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật.

Trả lại cho bà Khuru Ngọc T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004395 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Trả lại cho bà Khuru Ngọc T đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo nếu bà Khuru Ngọc T có yêu cầu.

3/. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Uyên